

THCS TRẦN VĂN ĐĂNG
TỔ NGỮ VĂN
NHÓM NGỮ VĂN 7

NỘI DUNG HỌC TẬP TRỰC TUYẾN
TUẦN 6 – HKII (7/3 – 12/3/2022)

TUẦN 6	TIẾT 93	TIẾT 94	TIẾT 95	Tiết 96
	Thêm trạng ngữ cho câu (tt)	Ôn tập văn nghị luận	Ôn tập văn bản	Ôn tập tiếng Việt

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP :

1. Trước mỗi buổi học, các em đọc trước phần Lý thuyết của mỗi bài học trong SGK và trong tài liệu này.
2. Sau các buổi học trực tuyến, các em hoàn thành phần Bài tập trong tài liệu này, nộp cho GV qua địa chỉ mail hoặc zalo của GV. Bài làm có thể đánh máy hoặc viết tay. **Chú ý ghi rõ họ tên và lớp của các em khi nộp bài.**

PHẦN LÝ THUYẾT

TIẾT 93 : THÊM TRẠNG NGỮ CHO CÂU (TT)

I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Biết mở rộng câu bằng cách thêm vào thành phần trạng ngữ phù hợp.
- Biết biến đổi câu bằng cách tách thành phần trạng ngữ trong câu thành câu riêng.

II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức

- Công dụng của trạng ngữ.
- Cách tách trạng ngữ thành câu riêng.

2. Kỹ năng:

- Phân tích tác dụng của thành phần trạng ngữ của câu.
- Tách trạng ngữ thành câu riêng.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

1. Tìm hiểu chung

Trạng ngữ có những công dụng như sau :

- Xác định hoàn cảnh, điều kiện diễn ra sự việc được nêu trong câu, góp phần làm cho nội dung của câu được đầy đủ, chính xác ;
- Nối kết các câu, các đoạn với nhau, góp phần làm cho đoạn văn, bài văn được mạch lạc.

Trong một số trường hợp, để nhấn mạnh ý, chuyển ý hoặc thể hiện những tình huống, cảm xúc nhất định, người ta có thể tách trạng ngữ, đặc biệt là trạng ngữ đứng cuối câu, thành những câu riêng.

2. Luyện tập :

Xác định công dụng của trạng ngữ.

Xác định những trường hợp tách trạng ngữ thành câu riêng.

TIẾT 94 :

ÔN TẬP VĂN NGHỊ LUẬN

I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Nắm chắc khái niệm và phương pháp làm bài văn nghị luận qua các văn bản nghị luận văn học.

- Tạo lập được một văn bản nghị luận dài khoảng 500 từ theo các thao tác lập luận đã học (chứng minh, giải thích).

II. TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức

- Hệ thống các văn bản nghị luận đã học, nội dung cơ bản, đặc trưng thể loại, hiểu được giá trị tư tưởng và nghệ thuật của từng văn bản.
- Một số kiến thức liên quan đến đọc – hiểu văn bản như nghị luận văn học, nghị luận xã hội.

2. Kỹ năng:

- Nhận diện và phân tích được luận điểm, phương pháp lập luận trong các văn bản đã học.
- Trình bày, lập luận có lí, có tình.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP :

1. Tìm hiểu chung

- Nghị luận là một hình thức hoạt động ngôn ngữ phổ biến trong đời sống và giao tiếp của con người để nêu ý kiến, đánh giá, nhận xét, bàn luận về các hiện tượng, sự vật, vấn đề xã hội, tác phẩm nghệ thuật hay về ý kiến của người khác. Văn nghị luận phân biệt với các thể văn tự sự trữ tình chủ yếu ở chỗ nghị luận dùng lí lẽ, dẫn chứng và bằng cách lập luận nhằm thuyết phục nhận thức của người đọc. bài văn nghị luận nào cũng có đối tượng (hay đề tài) nghị luận), các luận điểm, luận cứ và lập luận. Các phương pháp luận chính thường gặp là: chứng minh, giải thích/

2. Luyện tập :

- Thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên

TIẾT 95: ÔN TẬP VĂN BẢN

I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Hiểu ý nghĩa, nghệ thuật của các câu tục ngữ; các văn bản nghị luận.
- Hệ thống hóa các văn bản nghị luận đã học.

II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức:

- Khái niệm văn bản nghị luận.
- Những đặc điểm chung của văn bản nghị luận.

2. Kỹ năng:

- Hệ thống hóa các văn bản nghị luận đã học.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

HS thực hiện theo hướng dẫn của GV

TIẾT 96: ÔN TẬP TIẾNG VIỆT

II – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Nhận biết được các kiểu câu; các thành phần câu.
- Hệ thống hóa các kiến thức tiếng Việt đã học.

II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức:

- Các kiểu câu; các thành phần câu.

2. Kỹ năng:

- Nhận diện kiến thức tiếng Việt,
- Đặt câu, viết đoạn văn có sử dụng kiến thức tiếng Việt,

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

HS thực hiện theo hướng dẫn của GV

PHẦN BÀI TẬP

NỘI DUNG HỌC TẬP TRỰC TUYẾN
TUẦN 7 – HKII (14/3 – 19/3/2022)

TUẦN 7	TIẾT 97	TIẾT 98	TIẾT 99 +100
	Ôn tập Tập làm văn	Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu (Nguyễn Ái Quốc)	Sống chết mặc bay

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP :

3. Trước mỗi buổi học, các em đọc trước **phần Lý thuyết** của mỗi bài học trong SGK và trong tài liệu này.
4. Sau các buổi học trực tuyến, các em hoàn thành **phần Bài tập** trong tài liệu này, nộp cho GV qua địa chỉ mail hoặc zalo của GV. Bài làm có thể đánh máy hoặc viết tay. **Chú ý ghi rõ họ tên và lớp của các em khi nộp bài.**

PHẦN LÝ THUYẾT

TIẾT 97 : ÔN TẬP TẬP LÀM VĂN

III – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

-Hiểu về văn nghị luận; cách lập ý, bố cục và phương pháp lập luận trong văn nghị luận.

IV – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức

-Hiểu về văn nghị luận; cách lập ý, bố cục và phương pháp lập luận trong văn nghị luận.

2. Kỹ năng:

Thực hành một bài nghị luận

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

HS thực hành theo hướng dẫn của giáo viên

TIẾT 98 : NHỮNG TRÒ LỐ HAY LÀ VA-REN VÀ PHAN BỘI CHÂU

Nguyễn Ái Quốc

II – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

-Thấy được khả năng tưởng tượng dồi dào, xây dựng tình huống truyện bất ngờ, thú vị, cách kể chuyện mới mẻ, hấp dẫn, giọng văn châm biếm sắc sảo, hóm hỉnh của tác giả Nguyễn Ái Quốc trong truyện ngắn *Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu*.

- Hiểu được tình cảm yêu nước, mục đích tuyên truyền cách mạng của tác giả Nguyễn Ái Quốc trong truyện ngắn này.

II. TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức

- Bản chất xấu xa, đê hèn của Va-ren.
- Phẩm chất, khí phách của người chiến sĩ cách mạng Phan Bội Châu.
- Nghệ thuật tưởng tượng, sáng tạo tình huống độc đáo, cách xây dựng hình tượng nhân vật đối lập, cách kể, giọng kể hóm hỉnh, châm biếm.

2. Kỹ năng:

- Đọc kể diễn cảm văn xuôi tự sự (truyện ngắn châm biếm) bằng giọng điệu phù hợp.
- Phân tích tính cách nhân vật qua lời nói, cử chỉ và hành động.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

1. Tìm hiểu chung

Phan Bội Châu là vị anh hùng dân tộc đã xả thân hi sinh vì độc lập cho dân tộc. Khi rơi vào tay kẻ thù, Phan Bội Châu vẫn giữ khí phách trung kiên.

2. Đọc – hiểu văn bản

a) Nội dung

- Bản chất xấu xa, đê hèn của Va-ren.
- Phẩm chất, khí phách của người chiến sĩ cách mạng Phan Bội Châu

b) Nghệ thuật

- Giọng văn sắc sảo, hóm hỉnh
- Khả năng tưởng tượng, hư cấu
- Biện pháp tương phản, đối lập

c) Ý nghĩa văn bản

Bằng giọng văn sắc sảo, hóm hỉnh và khả năng tưởng tượng, hư cấu, “Những trò lố hay là Varen và Phan Bội Châu” (phần được học) đã khắc họa được hai nhân vật có tính cách đại diện cho hai lực lượng xã hội hoàn toàn đối lập nhau ở nước ta thời Pháp thuộc. Va-ren: gian trá, lố bịch, đại diện cho thực dân Pháp phản động ở Đông Dương, Phan Bội Châu kiên cường bất khuất xứng đáng là “bậc anh hùng, vị thiên sứ, đấng xả thân vì độc lập”, tiêu biểu cho khí phách dân tộc Việt Nam.

3. Rèn luyện thêm

- Đọc thêm văn bản trong SGK trang 95

TIẾT 99 + 100 :

SỐNG CHẾT MẶC BAY

III – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

Thấy được giá trị hiện thực, giá trị nhân đạo và những thành công về nghệ thuật của tác phẩm.

II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

3. Kiến thức:

- Sơ giản về tác giả Phạm Duy Tốn.
- Hiện thực về tình cảnh khốn khổ của nhân dân trước thiên tai và sự vô trách nhiệm của bọn quan lại dưới chế độ cũ.

- Những thành công nghệ thuật của truyện ngắn *Sống chết mặc bay* – một trong những tác phẩm được coi là mở đầu cho thể loại truyện ngắn Việt Nam hiện đại.
- Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện nghịch lý.

4. Kỹ năng:

- Đọc – hiểu một truyện ngắn hiện đại đầu thế kỷ XX
- Kể tóm tắt truyện.
- Phân tích nhân vật, tình huống truyện qua các cảnh đối lập – tương phản và tăng cấp.

III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

1. Tìm hiểu chung

Dưới chế độ cũ, nhân dân ta phải chịu nỗi khổ nhiều bề : thiên tai, sự thống trị của chế độ phong kiến...

2. Đọc – hiểu văn bản

a) Nội dung

- Lên án gay gắt tên quan phủ “lòng lang dạ thú
- Niềm cảm thương trước cảnh “nghìn sầu muôn thảm” của nhân dân do thiên tai và cũng do thái độ vô trách nhiệm của kẻ cầm quyền gây nên.

b) Nghệ thuật

- Lời văn cụ thể, sinh động
- Vận dụng kết hợp hai phép tương phản và tăng cấp
- Thể loại : truyện ngắn

c) Ý nghĩa văn bản

Bằng lời văn cụ thể, sinh động, bằng sự khéo léo trong việc vận dụng kết hợp hai phép tương phản và tăng cấp trong nghệ thuật, “Sống chết mặc bay” đã lên án gay gắt tên quan phủ “lòng lang dạ thú” và bày tỏ niềm cảm thương trước cảnh “nghìn sầu muôn thảm” của nhân dân do thiên tai và cũng do thái độ vô trách nhiệm của kẻ cầm quyền gây nên.

PHẦN BÀI TẬP

